



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU (MÃ CK: SSG)

Số 12 Đoàn Như Hải phường 12 quận 4 Tp. HCM

Tel: 08.38266254/38266781; Fax: 08.38266712

Website: www.seagullshipping.com.vn

E-mail: sesco@hcm.fpt.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 4 năm 2016





CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU

Số 12 Đoàn Như Hải phường 12 quận 4 Tp. HCM

Tel: 08.38266254/38266781; Fax: 08.38266712

Website: www.seagullshipping.com.vn

E-mail: sesco@hcm.fpt.vn


BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Mã CK : SSG

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát: Lịch sử hoạt động của Công ty

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Vận tải biển Hải Âu
- Tên viết tắt : SESCO
- Tên Tiếng Anh : SEAGULL SHIPPING COMPANY

- Biểu tượng của Công ty : 
- Giấy CNĐKKD : Số 4103000083 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 01/06/2000, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 25/12/2008.
- Vốn điều lệ : 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng).
- Địa chỉ : Số 12 Đoàn Như Hải, p. 12, Quận 4, Tp. HCM.
- Điện thoại : (84-08) 3 8266781
- Fax: : (84-08) 38266712
- Webside : www.seagullshipping.com.vn
- Mã cổ phiếu : SSG

2- Quá trình hình thành và phát triển:

Năm 2000, theo chương trình cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước của Chính phủ, công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu được thành lập theo quyết định số 29/2000/QĐ-TTg ngày 28/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ. Từ một công ty nhà nước trực thuộc Công ty vận tải Biển Việt Nam (Vosco) chuyển đổi mô hình hoạt động thành công ty cổ phần.

Tại thời điểm cổ phần hóa, tài sản của Công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu là tàu vận tải hàng khô mang tên Southern Star, có tải trọng 6.500 DWT, đóng năm 1983, trị giá tài sản khoảng 13,5 tỷ đồng. Vốn cổ phần là 15.000.000.000 đồng.

Kinh doanh vận tải biển là hoạt động kinh doanh chính. Công ty có đội tàu chuyên chở hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và vận chuyển hàng hóa giữa các cảng quốc tế. Vùng hoạt động của đội tàu Công ty không hạn chế. Sau 14 năm hoạt động, Hải Âu đã có những bước phát triển nhất định. Khách hàng tin tưởng đội tàu công ty vận chuyển hàng hóa an toàn, đảm bảo chất lượng. Đội tàu công ty từ 01 con tàu trọng tải 6.500 tấn khi thành lập đến cuối năm 2006 đội tàu phát triển thành 04 tàu với tổng trọng tải trên 30.000 tấn. Đến 31/12/2015 đội tàu công ty còn 02 tàu với tổng trọng tải 21.266 tấn, tuổi tàu bình quân 12 tuổi.

Cuối năm 2008, công ty đầu tư mua trụ sở số 12 Đoàn Như Hải phường 12 quận 4 Tp. Hồ Chí Minh. Trong quá trình hoạt động, công ty luôn cố gắng tuân thủ pháp luật tại Việt Nam và pháp luật quốc tế. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước, không nợ đọng thuế.

Ngày 05/01/2011, cổ phiếu công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán SSG. Do bị lỗ 3 năm liên tiếp, ngày 15/05/2015, cổ phiếu công ty bị hủy niêm yết tại HNX.

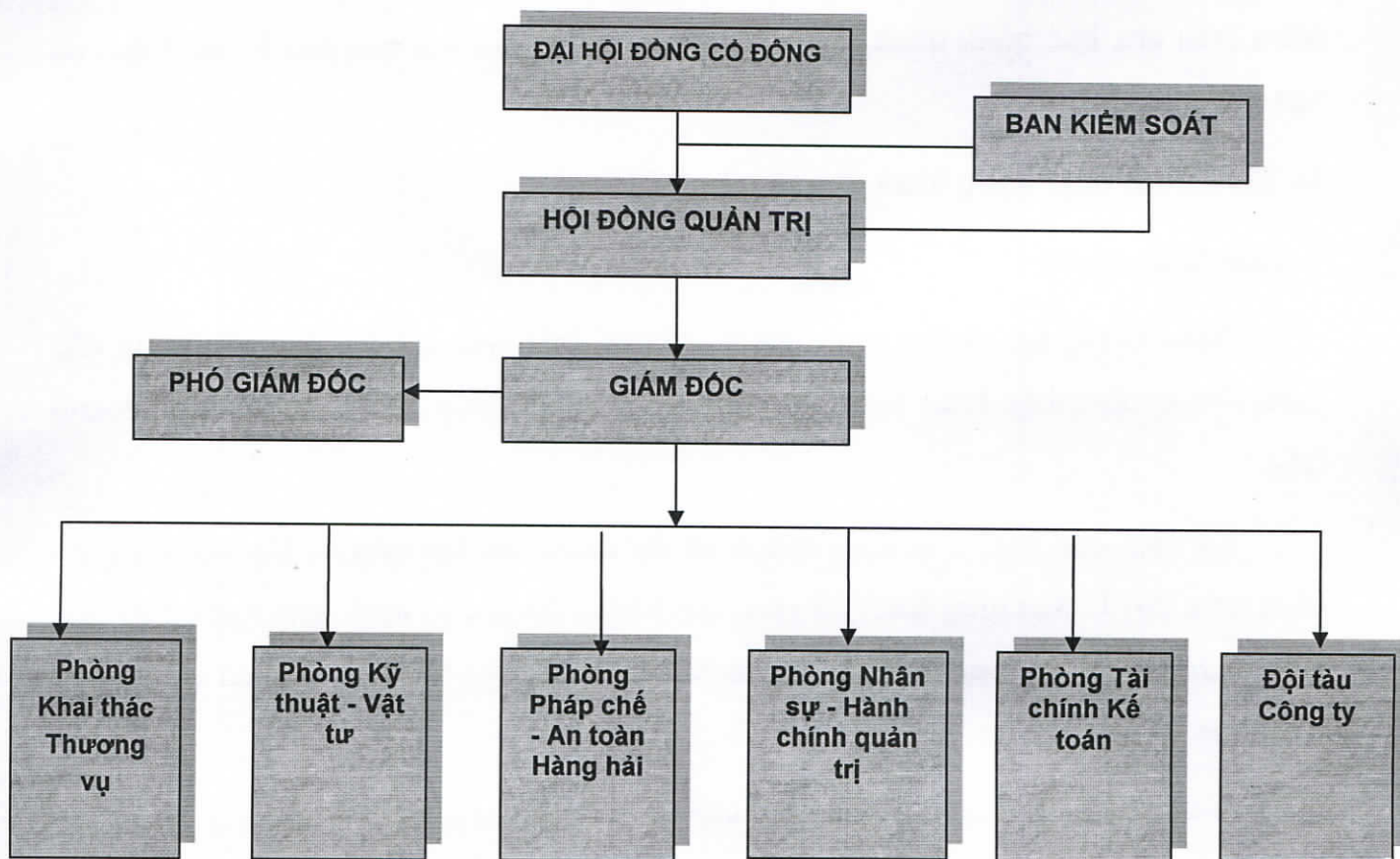
Từ ngày 03/06/2015, cổ phiếu công ty (SSG) niêm yết và đăng ký giao dịch tại thị trường UPCOM.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh chính của công ty là vận tải biển trong và ngoài nước. Địa bàn kinh doanh trong nước và quốc tế. Các tàu của công ty chủ yếu hoạt động ở khu vực Đông Nam Á và Bắc á.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

Công ty Cổ phần Vận tải biển Hải Âu được thành lập theo Luật doanh nghiệp 2005, Điều lệ Công ty, các Luật khác có liên quan



5. Định hướng phát triển

- Công ty cố gắng trẻ hóa, tăng trọng tải đội tàu. Tuy nhiên, hiện nay kinh doanh vận tải biển gặp rất nhiều khó khăn nên tạm thời công ty chưa đầu tư thêm tàu, phát triển các dịch vụ khác.

- Trong quá trình kinh doanh, công ty luôn tuân thủ theo các quy trình quản lý an toàn đảm bảo an toàn đối với môi trường, xã hội và cộng đồng.

6. Các rủi ro:

Nhiên liệu, dầu nhớt là các khoản mục chi phí lớn chiếm trên 30% doanh thu chính vì vậy giá dầu tăng, chi phí dịch vụ hàng hải tăng, hàng hóa khan hiếm, tàu chạy rỗng nhiều mà giá cước vận tải giảm khiến cho các doanh nghiệp vận tải hiện nay gặp rất nhiều khó khăn. Khủng hoảng kinh tế khu vực và thế giới sản xuất đình trệ ảnh hưởng mạnh mẽ đến kinh doanh vận tải biển. Ngoài ra, thời tiết cũng là một yếu tố bất khả kháng ảnh hưởng đến an toàn của con người, tài sản và hàng hóa vận chuyển. Để ngăn ngừa rủi ro, công ty luôn tham gia đầy đủ các loại bảo hiểm như bảo hiểm thân tàu, bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ tàu đối với bên thứ 3, bảo hiểm tai nạn thuyền viên.

II. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2015

1. Tình hình chung

Năm 2015, thị trường kinh doanh vận tải biển vẫn rất ảm đạm. Tuy giá dầu giảm nhưng hàng hóa khan hiếm, tàu phải chạy rỗng nhiều nên hiệu quả kinh doanh thấp.

Để đảm bảo hiệu quả kinh doanh và đạt được các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông năm 2015, Ban điều hành cố gắng tìm khách hàng cho thuê định hạn cả 02 tàu. Tuy nhiên chỉ có tàu Sea Dream có khách hàng thuê, còn tàu Sea Dragon công ty tự khai thác.

Công ty đã phải cắt giảm chi tiêu, hạn chế tối đa các chi phí trong quản lý khai thác đội tàu. Ngoài ra phải kể đến sự đồng thuận và gắn bó của cán bộ công nhân viên trong công ty đã chia sẻ khó khăn sát cánh cùng nhau đưa công ty vượt qua giai đoạn khó khăn

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh :

SỐ TT	NỘI DUNG	PHÊ DUYỆT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	THỰC HIỆN NĂM 2015	SỐ SÁNH THỰC HIỆN VỚI PHÊ DUYỆT	SỐ SÁNH VỚI THỰC HIỆN NĂM 2014
1	Tổng doanh thu vận tải biển (triệu đồng)	80.000	76.386	95,48%	96,74%
2	Quỹ lương (triệu đồng)	8.800	8.384	95,27%	86,60%
3	Mức trích khấu hao tàu	- Tàu Sea Dream: 5% - Tàu Sea Dragon: 6,67%	- Tàu Sea Dream: 5% - Tàu Sea Dragon: 6,67%	- Tàu Sea Dream: 5% - Tàu Sea Dragon: 6,67%	100,00%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN (triệu đồng)	100	(11.623)	-	(năm 2014 lỗ 10.097 triệu đồng)
5	Tổng mức chi thù lao HĐQT và BKS từ nguồn năm 2015 (triệu đồng)	0	0	100%	
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (triệu đồng)	0	0	0	-

3. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành và các cán bộ quản lý:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Nguyễn Hữu Hoàn	Giám đốc	3,10%
2	Hoàng Duy Lâm	Phó Giám đốc (đã nghỉ hưu từ 1/4/2015)	0,27%
3	Lê Thanh Hà	Kế toán trưởng	0,10%
5	Nguyễn Cao Thắng	Trưởng phòng Khai thác - Thương vụ	0,85%
6	Nguyễn Xuân Lộc	Trưởng Kỹ thuật – Vật tư	0%
7	Nguyễn Quang Luyện	Trưởng phòng Nhân chính	0,10%

a. Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

1. Họ và tên: Nguyễn Hữu Hoàn
2. Giới tính: Nam
3. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế vận tải biển
4. Quá trình công tác:

Từ 1979-1983	Cán bộ Phòng Hàng hải Công ty Vận tải biển Việt Nam
Từ 1983-1988	Cán bộ Phòng Khai thác Thương vụ Công ty Vận tải biển Việt Nam
Từ 1989-1990	Quản trị trưởng tàu Tô Lịch
Từ 1990-1995	Đại diện Công ty Vận tải biển Việt Nam tại Thái Lan, Giám đốc điều hành Công ty liên doanh Vận tải biển TVS tại Bangkok, Thái Lan
Từ 1995-2000	Giám đốc Công ty Vận tải biển Hải Âu, thuộc Công ty Vận tải biển Việt Nam
Từ 2000- 2002	Ủy viên Hội đồng Quản trị kiêm Giám đốc Điều hành Công ty Cổ phần Vận tải biển Hải Âu.
Từ 2002-2008	Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Hải Âu, Phó trưởng ban Kế hoạch Đầu tư Cục Hàng hải Việt Nam
Từ 2008 – 2014	Ủy viên Hội đồng Quản trị kiêm Giám đốc Điều hành Công ty Cổ phần Vận tải biển Hải Âu.
Từ 2014 – 2015	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Giám đốc Điều

b. Phó Giám đốc (Nghỉ hưu từ 01/04/2015)

1. Họ và tên: Hoàng Duy Lâm
2. Giới tính: Nam
3. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy tàu biển
4. Quá trình công tác:

Từ 1977 - 1985	Giảng viên Trường Đại học Hàng hải - Hải phòng
Từ 1985 - 1994	Công tác tại Sở giao thông Vận tải Quảng Nam - Đà Nẵng (Máy trưởng)
Từ 1994 - 2003	Công tác tại công ty VIETRANCIMEX - Cán bộ kỹ thuật
Từ 2003 - 2013	Trưởng phòng kỹ thuật Công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu
Từ 2013 - 2014	Phó giám đốc Công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu

c. Kế toán trưởng

1. Họ và tên: Lê Thanh Hà
2. Giới tính: nữ
3. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
4. Quá trình công tác:

Từ 1997-1999	: Làm việc tại phòng Tài chính - Kế toán Công ty Vận tải biển Việt Nam
Từ 1999-2000	: Làm việc tại Công ty Vận tải biển Hải Âu trực thuộc Công ty Vận tải biển Việt Nam
Từ 2000-đến nay	: Làm việc tại Công ty Cổ phần Vận tải biển Hải Âu

- Chính sách đối với người lao động:

Số lượng nhân viên công ty vào ngày 31/12/2015 là 52 người.

❖ *Chính sách tuyển dụng, huấn luyện và đào tạo:*

Để giảm bớt chi phí trong năm, công ty đã giảm bớt bộ máy quản lý văn phòng. Nâng cao hiệu quả công việc của từng cán bộ công nhân viên, không tuyển thêm người khi người lao động nghỉ.

Nhằm đảm bảo số lượng, chất lượng của thuyền viên làm việc trên các con tàu trong điều kiện nặng nhọc nguy hiểm, công ty xây dựng kế hoạch tuyển dụng lao động để bổ sung nguồn nhân lực. Công ty thực hiện chính sách tuyển dụng công khai, rộng rãi, đúng chuyên môn nghiệp vụ. Sau khi tuyển dụng, được Công ty huấn luyện cơ bản nhằm đảm bảo hoàn thành công việc được giao.

❖ *Chính sách bảo đảm an toàn lao động:*

Mọi chức danh làm việc trên tàu đều đảm bảo được huấn luyện và có chứng chỉ an toàn phù hợp, được trang bị phòng hộ cá nhân đáp ứng yêu cầu an toàn. Tổ chức mạng lưới an toàn vệ sinh, đảm bảo đôn đốc, nhắc nhở thực hiện quy trình an toàn trong từng ca làm việc.

❖ *Chính sách tiền lương:*

Tiền lương, tiền công là đòn bẩy để tăng năng suất lao động và tăng cường hiệu quả công tác. Nhằm tiết giảm thiểu chi phí tiền lương, công ty đã giảm lương khối quản lý. Chính sách tiền lương được xây dựng trên cơ sở đảm bảo hài hòa các lợi ích của công ty và Người lao động, phù hợp đặc thù của ngành nghề đi biển và thị trường lao động.

❖ *Chính sách phúc lợi:*

Công đoàn công ty chăm lo đời sống của cán bộ công nhân viên và thuyền viên, thường xuyên thăm hỏi ốm đau, hiếu hi. Tất cả các tàu của Công ty đều được trang bị các trang thiết bị phục vụ cho sinh hoạt câu lạc bộ văn hóa, thể thao của thuyền viên.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Năm 2015 thực sự là năm khó khăn đối với thị trường kinh doanh vận tải biển nói chung và công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu nói riêng. Tuy giá dầu đã giảm sâu so với năm 2014, nhưng hàng hóa luân chuyển khan hiếm làm cho ngành vận tải biển hàng khô ảm đạm, chưa có tín hiệu khởi sắc. Công ty đã tạm dừng không tiếp tục đàm phán, giao dịch với các đơn vị môi giới mua bán tàu.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	166.161.147.480	144.028.371.326	86,68%
Doanh thu thuần	79.027.612.459	76.385.554.838	96,66%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(19.606.081.486)	(11.526.109.855)	
Lợi nhuận khác	9.509.168.133	(96.699.124)	
Lợi nhuận trước thuế	(10.096.913.353)	(11.622.808.979)	
Lợi nhuận sau thuế	(10.096.913.353)	(11.622.808.979)	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/ Nợ ngắn hạn	0,14	0,14
- Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	0,10	0,12

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
- Hệ số nợ/Tổng tài sản (lần)	1,00	0,60
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu (lần)	703,19	-109,40
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
- Vòng quay Hàng tồn kho	14,29	22,29
Giá vốn hàng bán/ Tồn kho bình quân	14,29	22,29
- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản (lần)	0,48	0,53
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi		
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-12,78%	-15,22%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-4279%	
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-6%	-8%
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	-24,81%	-15,09%

* *Về khả năng thanh toán:* Hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số khả năng thanh toán nhanh là chỉ số thể hiện khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn khi đến hạn trả nợ của Công ty. Hệ số khả năng thanh toán của công ty năm 2015 tốt hơn năm 2014.

* *Về cơ cấu vốn:* Phần lớn nguồn vốn hoạt động của công ty được tài trợ từ nguồn vốn vay. Công ty đã sử dụng đòn bẩy tài chính ở mức tương đối lớn. Đây cũng là nét đặc trưng của các doanh nghiệp vận tải biển khi đầu tư phát triển và trẻ hóa đội tàu. Vốn vay thường chiếm 70-75% giá tài. Năm 2015, hệ số nợ trên tổng tài sản của công ty đã giảm 40%. Điều này cho thấy trong năm 2015, công ty đã giảm dần các khoản nợ các khách hàng và chủ nợ.

* *Về hiệu quả sinh lời:* Thị trường vận tải biển trong năm 2015 không có dấu hiệu khởi sắc nên công ty bị lỗ tuy kết quả kinh doanh vận tải biển tốt hơn năm 2014.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm, vốn điều lệ của Công ty không thay đổi: 50.000.000.000 VNĐ (Năm mươi tỷ đồng).

- Công ty không có trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...).

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành là 5.000.000 cổ phiếu phổ thông (Năm triệu cổ phiếu). Trong đó cổ phiếu quỹ là 18.810 cổ phiếu.

- Hiện nay Trung tâm lưu ký chứng khoán quản lý sổ cổ đông nên danh sách cổ đông chỉ được cung cấp khi công ty thực hiện việc chốt quyền cổ đông theo luật định:

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn (Sở hữu từ 5% vốn trở lên) :

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu / Vốn điều lệ
1	Tổng Cty Hàng Hải VN – Công ty TNHH MTV	Tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, Q.Đống Đa, Hà Nội	26,46%
2	Tổng công ty Bảo Việt Nhân Thọ	Tầng 37, Keangnam Hanoi Landmark tower, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội	8,82%
3	Cty CP Quản Lý Quỹ Tín Phát	phòng 305, tầng 3, tháp A, tòa nhà Sky Tower, số 88 Láng Hạ, Đống Đa Hà Nội	8,82%

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

a. Doanh thu

Trong năm 2015 tổng thu vận tải đạt **76.386 triệu đồng** bằng **95,48%** so với kế hoạch (**80.000 triệu đồng**) và bằng **96,74%** so với cùng kỳ năm trước (**78.960 triệu đồng**) và nếu loại trừ doanh thu vận tải tàu Northern Star trong quý 1/ 2014 thì bằng **105,04%** so với cùng kỳ năm 2014 (**72.718 triệu đồng**). (Tàu Northern Star bàn giao cho người mua ngày 10/03/2014).

- Doanh thu năm 2015 của tàu Sea Dream đạt **34.119 triệu đồng** bằng **113,73%** so với kế hoạch (**30.000 triệu đồng**). Doanh thu tàu Sea Dream tăng là do trong năm 2015 tàu Sea Dream không cho thuê định hạn cả năm như kế hoạch đã lập mà chỉ cho thuê định hạn 303 ngày và tự khai thác 02 chuyến (62 ngày). Ngoài ra giá thuê tàu

định hạn tàu Sea Dream 4,5 tháng cuối năm giảm 10,25% so với thời điểm lập kế hoạch làm doanh thu giảm 1.200 triệu đồng. Doanh thu tàu Sea Dream năm 2015 bằng 81,72% so với cùng kỳ năm 2014 (41.750 triệu đồng) do trong năm 2014 thời gian cho thuê định hạn chỉ có 140 ngày, thời gian còn lại công ty tự khai thác nên doanh thu cao hơn.

- Doanh thu 2015 tàu Sea Dragon đạt **42.267 triệu đồng** đạt 84,53% so với kế hoạch (**50.000 triệu đồng**) và bằng **136,49%** so với năm 2014 là **30.967 triệu đồng**. Năm 2015, tàu Sea Dragon tự khai thác 20 chuyến còn năm 2014 tàu Sea Dragon cho thuê định hạn 4,5 tháng công ty tự khai thác 11 chuyến và tàu nằm sửa chữa tại Nhật do sự cố gần 20 ngày, lên đà sửa chữa định kỳ 21 ngày (21/8-10/09/2014). Năm 2015, doanh thu tàu Sea Dragon không hoàn thành kế hoạch 50.000 triệu đồng là do trong quý 3 năm 2015, tàu Sea Dragon chỉ khai thác được 02 chuyến do thời tiết xấu và kẹt cầu nên thời gian dỡ gạo tại cảng Manila là 43 ngày mất gần 03 chuyến hàng làm giảm doanh thu gần 4.000 triệu đồng.

b. Chi phí tiền lương:

Năm 2015, chi phí tiền lương là **8.384 triệu đồng** bằng **92,42%** so với năm ngoái sau khi đã trừ chi phí tiền lương tàu Northern Star (491 triệu đồng) và bằng **95,27%** so với kế hoạch (**8.800 triệu đồng**). Công ty đã chủ động tiết giảm **416 triệu đồng** chi phí tiền lương để giảm chi phí.

c. Khấu hao cơ bản:

Khấu hao tàu bình quân là 5,62%/ nguyên giá, bằng 100% kế hoạch. Tàu Sea Dream mức trích khấu hao là 5 %/ nguyên giá đạt 100% so với kế hoạch; Tàu Sea Dragon trích khấu hao 6,67%/ nguyên giá đạt 100% so với kế hoạch bằng mức khấu hao như năm 2014 và theo đúng quy định của Bộ Tài chính.

d. Chi phí nhiên liệu, phụ tùng, vật tư

Chi phí nhớt, phụ tùng vật tư năm 2015 tàu Sea Dragon là 2.411 triệu đồng bằng 96,79% so với cùng kỳ năm trước (2.491 triệu đồng), tàu Sea Dream là 3.250 triệu đồng bằng 111% so với năm 2014 (2.922 triệu đồng). Tổng chi phí nhớt, phụ tùng vật

tư 2 tàu năm 2015 là 5.662 triệu đồng bằng 104,6% so với cùng kỳ năm trước đã trừ chi phí của tàu Northern Star (5.414 triệu đồng) và bằng 102,08% so với kế hoạch (5.547 triệu đồng). Do tàu Sea Dream cho thuê định hạn gần cả năm nên chi phí phụ tùng vật tư tăng hơn so với năm 2014. Ngoài ra năm 2014, 2 tàu lên đà sửa chữa. Các biện pháp thắt chặt quản lý dầu nhớt, phụ tùng, vật tư đã phát huy hiệu quả.

e. Chi phí quản lý

Năm 2015, chi phí quản lý sau khi trừ lương văn phòng là 1.208 triệu đồng bằng 74,25% so với năm trước (1.627 triệu đồng), giảm 419 triệu đồng để giảm chi phí tăng lợi nhuận.

f. Lợi nhuận trước thuế:

Kết quả kinh doanh năm 2015, công ty bị lỗ 11.623 triệu đồng trong đó hoạt động kinh doanh vận tải biển của công ty lãi 3.904 triệu đồng ; hoạt động tài chính lỗ 15. 430 triệu đồng (lỗ do lãi vay là 5.298 triệu đồng, lỗ do chênh lệch tỷ giá là 10.132 triệu đồng). Như vậy hoạt động kinh doanh vận tải biển của công ty năm nay hiệu quả hơn so với năm 2014 (lỗ 8.648 triệu đồng) là do các nguyên nhân sau: tàu Sea Dream cho thuê định hạn 10 tháng; Tàu Sea Dragon chạy được 20 chuyến hàng; Giá dầu giảm. Năm 2015, hoạt động kinh doanh vận tải biển (không tính lãi vay và chênh lệch tỷ giá) tàu Sea Dragon lỗ 1.647 triệu đồng, tàu Sea Dream lãi 5.551 triệu đồng so với năm 2014 tàu Sea Dragon lỗ 5.877 triệu đồng, tàu Sea Dream lỗ 1.108 triệu đồng. Tuy nhiên năm 2015 kết quả kinh doanh công ty lỗ hơn năm 2014 vì trong năm 2014 lợi nhuận bán tàu Northern Star là 9.509 triệu đồng.

Chi tiết kết quả kinh doanh năm 2015 như sau:

+ Lãi hoạt động kinh doanh vận tải biển:	3.904 triệu đồng
+ Lỗ hoạt động khác:	-97 triệu đồng
+ Lỗ do lãi vay dài hạn:	-5.061 triệu đồng
+ Lỗ do lãi vay ngắn hạn:	- 237 triệu đồng
+ Lỗ do chênh lệch tỷ giá:	- 10.132 triệu đồng

Trong đó:

- Chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh do đánh giá lại số dư các khoản phải trả có gốc ngoại tệ cuối kỳ: **-6.418 triệu đồng**
- Chênh lệch tỷ giá phát sinh do thu chi ngoại tệ: **-201 triệu đồng**
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh do đánh giá lại số dư gốc ngoại tệ phải trả cuối năm 2009 và 2010 chờ phân bổ: **-3.513 triệu đồng**

*** Những tiến bộ công ty đã đạt được.**

Giảm các khoản mục chi phí để giảm lỗ. Tuy nhiên công ty vẫn tham gia đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Công ty còn mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ tàu (P&I); bảo hiểm thân tàu và bảo hiểm tai nạn, sức khỏe thuyền viên với tổng giá trị tài sản mua bảo hiểm hợp lý để phòng rủi ro.

Nguồn thu Công ty đã thu đủ, thu hết. Dòng vốn lưu động đã bớt căng thẳng. Công ty đã giảm dần thời gian nợ khách hàng

2. Tình hình tài chính năm 2015

a. Tình hình tài sản

Tổng tài sản của Công ty là: **144.028 triệu đồng** (bằng 86,68% so với năm trước), trong đó một số tài sản chủ yếu như sau:

a) Tổng tài sản ngắn hạn: **12.355 triệu đồng**, chiếm **8,6%** tổng tài sản. Các tài sản chủ yếu là: Tiền và các khoản tương đương tiền (**1.340 triệu đồng**); Các khoản phải thu ngắn hạn (**1.826 triệu đồng**); Nguyên, vật liệu tồn kho (**1.823 triệu đồng**), chi phí trả trước ngắn hạn (**98 triệu đồng**).

b) Giá trị còn lại của tài sản cố định là: **123.559 triệu đồng**, chiếm **85,79%** tổng tài sản. Các tài sản cố định chủ yếu là tàu và trụ sở Công ty, cụ thể như sau:

- Tàu Sea Dream: nguyên giá là: 177.361 triệu đồng, giá trị còn lại là: 51.388 triệu đồng (bằng 28,97% nguyên giá).

- Tàu Sea Dragon: nguyên giá là: 105.623 triệu đồng, giá trị còn lại là: 59.302 triệu đồng (bằng 56,14% nguyên giá).

- Trụ sở Công ty tại số 12, đường Đoàn Như Hải, phường 12, quận 4 thành phố Hồ Chí Minh: Nguyên giá (hữu hình và vô hình): 13.919 triệu đồng, giá trị còn lại: 12.868 triệu đồng (bằng 92,45% nguyên giá). Nguyên giá vô hình quyền sử dụng đất 6.684 triệu đồng không trích khấu hao theo quy định của Bộ Tài chính.

c) Các khoản chi phí trả trước dài hạn là: **7.893 triệu đồng**, chiếm **5,48%** tổng tài sản.

b. Tình hình nợ phải trả

Tổng nợ phải trả là: **151.902 triệu đồng**, chiếm **105,47%** tổng nguồn vốn chủ yếu là:

- Vay tín dụng ngân hàng đóng mới tàu Sea Dream là: 36.413 triệu đồng
- Vay tín dụng ngân hàng mua tàu Sea Dragon là: 80.605 triệu đồng
- Phải trả cho người bán là **7.350 triệu đồng** (chủ yếu là tiền mua nguyên - vật liệu, sửa chữa tàu).

- Trong năm 2015, tổng số nợ gốc vay đầu tư tàu Công ty đã trả ngân hàng năm 2015 là: 500.000 USD.

- Năm 2015 lỗ chi phí hoạt động tài chính là 15.430 triệu đồng trong đó lỗ do lãi vay 5.298 triệu đồng, lỗ do chênh lệch tỷ giá hối đoái 10.132 triệu đồng là các nhân tố chính ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty.

- Kể từ ngày thành lập đến nay, đây là năm thứ tư liên tiếp kết quả kinh doanh của Công ty lỗ dù năm 2015 Công ty đã có nhiều nỗ lực rất đáng ghi nhận trong việc tiết kiệm chi phí và giảm lỗ như phân tích ở trên.

Nhưng do các tàu của Công ty chủ yếu hình thành từ vốn vay USD nên lãi vay là gánh nặng rất lớn. Ngoài ra, khoản vay USD mua tàu làm cho chi phí đánh giá chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ hạch toán vào kết quả kinh doanh hàng năm rất lớn do tỷ giá VNĐ/ USD biến động tăng không ngừng. Trong 4 năm qua tổng lỗ do lãi vay là 28.207 triệu đồng và lỗ do chênh lệch tỷ giá là 21.057 triệu đồng.

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý:

Để đáp ứng nhu cầu phát triển, quản lý đội tàu trong giai đoạn hiện nay và trong những năm tới, cán bộ nhân viên trong công ty không ngừng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ quản lý. Ngoài ra để đào tạo đội ngũ cán bộ kế thừa, Ban điều hành chú trọng đến việc bổ nhiệm các cán bộ trẻ, có năng lực vào các vị trí quan trọng trong các phòng nghiệp vụ của công ty.

5. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tình hình thị trường kinh doanh vận tải biển năm 2016 chưa có dấu hiệu khởi sắc nên đầu tư mua tàu trong giai đoạn này cần phải tính toán, cân nhắc kỹ lưỡng về nguồn hàng, tuyến khai thác và chi phí khai thác, vận doanh tàu. Trước tình hình này, Công ty đề xuất chưa thực hiện chủ trương đầu tư đóng mới hay mua tàu đã qua sử dụng trong năm 2016.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

1. Chúng tôi muốn lưu ý đến người đọc báo cáo này đến thuyết minh 4.22 của thuyết minh báo cáo tài chính: Công ty có khoản lỗ lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2015 vượt quá vốn chủ sở hữu và vào thời điểm này nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn của Công ty. Những điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục.

* Vốn đầu tư của chủ sở hữu đến 31/12/2015	50.000.000.000
Cổ phiếu quỹ đến 31/12/2015	(188.100.000)
Lỗ lũy kế đến 31/12/2015:	<u>(57.685.516.499)</u>
Vốn chủ sở hữu đến 31/12/2015	(7.873.616.499)
* Tài sản ngắn hạn tại ngày 31/12/2015:	12.354.627.231
Nợ phải trả ngắn hạn tại ngày 31/12/2015:	<u>(85.726.967.825)</u>
Tổng cộng	<u>(73.372.340.594)</u>

Trong đó chi tiết khoản Nợ phải trả ngắn hạn như sau:

+ Vay ngắn hạn:	(2.260.000.000)
+ Vay dài hạn đến hạn trả:	(50.843.072.480)
+ Các khoản phải trả ngắn hạn còn lại trên BCĐKT:	<u>(32.623.895.345)</u>
Tổng cộng	<u>(85.726.967.825)</u>

*** Nếu không tính đến vay dài hạn đến hạn trả thì chi tiết khoản phải trả ngắn hạn tại ngày 31/12/2015 như sau:**

+ Vay ngắn hạn:	(2.260.000.000)
+ Các khoản phải trả ngắn hạn còn lại trên BCĐKT:	<u>(32.623.895.345)</u>
Tổng cộng	<u>(34.883.895.345)</u>

+ Tài sản ngắn hạn tại ngày 31/12/2015:	12.354.627.231
+ Nợ phải trả ngắn hạn tại ngày 31/12/2015: trừ khoản vay dài hạn đến hạn trả:	<u>(34.883.895.345)</u>
Tổng cộng	<u>(22.529.268.114)</u>

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

a. Tình hình hoạt động của công ty:

Công ty đã hoàn thành các Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty về khấu hao tàu, quỹ tiền lương nhưng không hoàn thành được chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận.

Do theo chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 10, số chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư gốc ngoại tệ phải trả cuối năm phải được phân bổ toàn bộ vào kết quả kinh doanh của năm làm cho công ty lỗ lớn. Đây cũng là một trong các nguyên nhân khiến cho các công ty vận tải biển bị lỗ.

Ngoài những ảnh hưởng của yếu tố khách quan, những mặt tích cực và thành công đã đạt được, hoạt động HĐQT trong năm vừa qua cần phải bổ sung, hoàn thiện như: chưa tạo được những bước đột phá mới trong hoạt động khai thác tàu, các lĩnh vực khác thuộc dịch vụ hàng hải chưa được mở rộng; cần năng động hơn trong công tác phát triển mở rộng khách hàng mới, xây dựng, đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực

về quản lý và chuyên môn, đặc biệt là quản lý chất lượng đội ngũ thuyền viên. Chính sách, cơ chế cụ thể để thu hút và sử dụng những người có năng lực chuyên môn cao và tận tâm với doanh nghiệp nhất là đội ngũ sỹ quan làm việc dưới tàu vẫn còn nhiều hạn chế;...

- Công ty hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước đầy đủ, đúng hạn. Tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn cho người lao động để bảo đảm quyền lợi cho người lao động; bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ tàu và bảo hiểm thân vỏ cho đội tàu với giá trị hợp lý nhằm bảo toàn vốn.

b. Các tổ chức công đoàn và Chi bộ Đảng:

Các tổ chức hoạt động tích cực góp phần bảo vệ quyền lợi của người lao động trong công ty và phát triển Đảng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Giám đốc Điều hành là Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị nên việc thực thi các nghị quyết của Hội đồng Quản trị Công ty được triển khai nhanh chóng, thuận lợi. Để tăng lợi nhuận trong giai đoạn hiện nay, Ban Điều hành đã thực hiện sát sao chính sách cắt giảm chi tiêu, hạn chế tối đa các chi phí phát sinh trong khai thác tàu. Việc cung cấp, tiêu thụ nhiên liệu, vật tư phụ tùng được Công ty giám sát chặt chẽ tránh lãng phí, thất thoát. Công tác quản lý tài chính, bảo toàn phát triển nguồn vốn được thực hiện đúng chính sách, qui định của nhà nước. Quản lý tốt các nguồn thu chi của Công ty, thực hiện đầy đủ các chế độ nghĩa vụ nộp thuế ngân sách cho nhà nước.

Trong năm vừa qua, Giám đốc và các thành viên trong Ban điều hành đều tích cực, có nhiều cố gắng trong công tác chỉ đạo điều hành, cùng tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà HĐQT, ĐHCĐ giao phó, đảm bảo cho hoạt động kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn và tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ, các qui chế nội bộ của Công ty; thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHCĐ

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

a. Kế hoạch năm 2016:

Đơn vị tính: Triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2015	So KH 2016/ TH 2015
1	Tổng doanh thu vận tải	60.000	76.386	78,55%
2	Khấu hao cơ bản: Tỷ lệ (%)	5,62%	5,62%	100,00%
	Thành tiền	15.913	15.913	100,00%
	Tàu Sea Dream	5,00%	5,00%	100,00%
	Tàu Sea Dragon	6,67%	6,67%	100,00%
3	Quỹ lương	8.600	8.384	101,98%
4	Lãi sau thuế	(4.489)	(11.623)	
5	Thù lao HĐQT	0	0	
6	Mức chia cổ tức	0	0	

Đây là giai đoạn rất khó khăn đối với hoạt động kinh doanh vận tải biển do hàng hóa khan hiếm. Ngoài ra tỷ giá dollar Mỹ biến động mạnh nên chi phí chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại gốc nguyên tệ cuối quý các khoản vay dài hạn phát sinh lớn khiến kết quả kinh doanh của công ty thêm lỗ. Ban Điều hành và tập thể cán bộ công nhân viên công ty sẽ cố gắng hết sức để kết quả kinh doanh năm 2016 tốt nhất.

b. Chỉ tiêu đầu tư phát triển đội tàu

Tuy giá dầu đang giữ ở mức thấp, nhưng hàng hóa rất khan hiếm do kinh tế thế giới và kinh tế khu vực chưa phục hồi. Kinh doanh vận tải biển trong năm 2015 gặp rất nhiều khó khăn và chưa có dấu hiệu khả quan trong năm 2016 nên đầu tư mua tàu trong giai đoạn này cần phải tính toán, cân nhắc kỹ lưỡng về nguồn hàng, tuyên khai thác và chi phí khai thác, vận doanh tàu. Từ tình hình thực tế, Công ty đề xuất chưa thực hiện chủ trương đầu tư đóng mới hay mua tàu đã qua sử dụng trong năm 2016.

c. Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2016:

Trong bối cảnh nền kinh tế nước nhà còn ảm đạm, thị trường vận tải biển còn nhiều khó khăn, chỉ số cước thuê tàu hàng khô (BDI) vẫn còn thấp, BDI trung bình 3 tháng đầu năm 2016 là dưới 400 điểm, khả năng tài chính Công ty lại eo hẹp, lãnh đạo Công ty đặt ra mục tiêu để phấn đấu trong năm 2016 như sau:

- Cố gắng duy trì ổn định mọi dịch vụ, mọi hoạt động kinh doanh của Công ty, phấn đấu đạt kết quả kinh doanh vận tải biển có lãi và bù đắp được chi phí lãi vay.
- Triệt để tiết kiệm chi phí, duy trì chất lượng dịch vụ, đẩy mạnh công tác tìm kiếm thêm khách hàng để giữ mức doanh thu, tìm mọi giải pháp để giảm lỗ cho đội tàu.
- Thực hiện các giải pháp phù hợp nhằm giảm bớt các khó khăn về tài chính và dòng tiền cho hoạt động kinh doanh.
- Đảm bảo việc làm, đời sống người lao động và lợi ích của các cổ đông.
- Phát huy thế mạnh của công ty vận tải biển, nghiên cứu triển khai dịch vụ quản lý tàu thuê nhằm tăng thêm thu nhập, tạo công ăn việc làm cho người lao động.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Theo Điều 1 của Quyết định 22/QĐ-HHVN ngày 16/01/2015 của Hội đồng Thành viên Tổng công ty Hàng hải Việt Nam : “*Cử ông Bùi Mạnh Cường thay ông Bùi Việt Hoài làm Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu, Đại diện 26,46% Vốn điều lệ*”

Ngày 22/01/2015, căn cứ vào Đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT và chức danh Chủ tịch HĐQT của ông Bùi Việt Hoài, Hội đồng quản trị công ty thông qua:

+ Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị và chức danh Chủ tịch HĐQT đối với ông Bùi Việt Hoài.

+ Bổ nhiệm ông Bùi Mạnh Cường làm thành viên HĐQT; và bầu ông Bùi Mạnh Cường giữ chức danh Chủ tịch HĐQT công ty

Ngày 18 tháng 04 năm 2015, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã thông qua việc chính thức thông qua việc HĐQT Công ty bổ nhiệm ông Bùi Mạnh Cường làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ hiện tại cho đến hết nhiệm kỳ Hội đồng quản trị (năm 2018). Đại hội ghi nhận việc các thành viên Hội đồng quản trị đã nhất trí bầu ông Bùi Mạnh Cường là Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty sau khi bổ nhiệm ông Bùi Mạnh Cường là thành viên Hội đồng quản trị công ty. Tại thời điểm 31/12/2015, HĐQT quản trị công ty gồm 5 thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Bùi Mạnh Cường	Chủ tịch HĐQT- Thành viên HĐQT không điều hành	26,56%
2	Nguyễn Hữu Hoàn	Phó chủ tịch HĐQT - Giám đốc điều hành	3,10%
3	Đặng Hồng Trường	Thành viên HĐQT độc lập	0,10%
4	Hoàng Anh Đức	Thành viên HĐQT không điều hành	8,85%
5	Trần Đình Thắng	Thành viên HĐQT độc lập	0%

b. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Do mô hình hoạt động của công ty nhỏ nên không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị. Thư ký HĐQT đảm bảo việc tổ chức các cuộc họp HĐQT được thực hiện theo đúng thể thức, các Nghị quyết của HĐQT được ban hành phù hợp với các quy định của pháp luật và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông công ty.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT của Công ty có 01 thành viên là Phó Chủ tịch _ Giám đốc công ty, 04 thành viên còn lại không trực tiếp tham gia điều hành công ty. Hội đồng quản trị công ty chỉ có 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương, thưởng,

nhân sự. Tuy nhiên để xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, Ban điều hành thường xuyên cung cấp đầy đủ thông tin, báo cáo cho Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch và các thành viên khác không trực tiếp điều hành bằng văn bản, điện thoại, email về tình hình hoạt động của công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các quyết định.

Hội đồng Quản trị đã tổ chức các cuộc họp với chương trình họp và các tài liệu liên quan được thông báo trước cho các thành viên Hội đồng Quản trị theo đúng thời hạn quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Biên bản họp Hội đồng Quản trị được lập chi tiết rõ ràng và lưu giữ đầy đủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các nghị quyết, quyết định được Hội đồng Quản trị Công ty ban hành sát sao, kịp thời giúp Ban Điều hành thực hiện được hầu hết các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông năm 2015.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Từ 19/4/2014, Ông Đặng Hồng Trường thay ông Trần Văn Tôn (nghỉ do kết thúc nhiệm kỳ) làm Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập phụ trách công tác nhân sự, lương thưởng và chính sách phát triển của Công ty. Ông Trường cùng với Hội đồng quản trị và Ban điều hành đề ra các chính sách lương, nhân sự, định hướng phát triển phù hợp để hoạt động kinh doanh của công ty tăng trưởng qua các năm.

2. Ban Kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Lê Hải Phong	Trưởng Ban Kiểm soát	0,43%
2	Nguyễn Minh Lộc	Thành viên Ban Kiểm soát	2,31%
3	Nguyễn Phương Liên	Thành viên Ban Kiểm soát	0,63%

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Tham gia đầy đủ tất cả các cuộc họp Hội đồng Quản trị Công ty.
- Thực hiện kiểm tra, kiểm soát định kỳ hoạt động quản lý, điều hành kinh doanh, tình hình tài chính, việc chấp hành các chế độ quy định của Nhà nước và các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông Công ty.

Qua hoạt động năm 2015, Ban Kiểm soát đã có những kiến nghị kịp thời nhằm hoàn thiện và tăng cường công tác quản lý, điều hành Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (thu nhập trước thuế):

- Đại hội đồng Cổ đông lần thứ XV phê duyệt không chi thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2015
- Giám đốc điều hành (ông Nguyễn Hữu Hoàn) tiền lương, tiền công và các lợi ích khác trước thuế là: 22,9 triệu đồng/ tháng.
- Phó Giám đốc (ông Hoàng Duy Lâm) đã nghỉ hưu từ 1/4/2015 tiền lương, tiền công và các lợi ích khác trước thuế là: 18,25 triệu đồng/ tháng.
- Kế toán trưởng (Bà Lê Thanh Hà) tiền lương, tiền công và các lợi ích khác trước thuế là: 15,675 triệu đồng/ tháng.

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Công ty ký Hợp đồng mua bảo hiểm thân tàu, bảo hiểm P&I, bảo hiểm tai nạn thuyền viên với công ty thành viên của Tập đoàn Bảo Việt. Chi tiết giá trị hợp đồng:

STT	Loại hợp đồng	Giá trị Hợp đồng (Bao gồm cả thuế GTGT)	Thời hạn Hợp đồng
1	Bảo hiểm thân tàu và trách nhiệm dân sự chủ tàu; Bảo hiểm tai nạn, sức khỏe thuyền viên	235.435,95 USD	01 năm



d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Từ ngày 19/04/2014, Hội đồng quản trị công ty cử Ông Đặng Hồng Trường - thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách các vấn đề nhân sự, lương thưởng và chính sách phát triển của Công ty Cổ phần vận tải biển Hải Âu. (Theo khoản 3 điều 2 thông tư 121/2012/TT-BTC của Bộ Tài Chính ngày 26/07/2012, 04 thành viên Hội đồng quản trị còn lại không phải là thành viên Hội đồng quản trị độc lập) thay ông Trần Văn Tôn nghỉ do hết nhiệm kỳ.

Công ty đang tiếp tục nghiên cứu và sớm ban hành hoặc sửa đổi bổ sung các quy chế nội bộ sao cho phù hợp với các quy định của pháp luật về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán DTL đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 và phát hành Báo cáo Kiểm toán vào ngày 28 tháng 03 năm 2016.

1. Ý kiến kiểm toán:

Ý kiến kiểm toán được đăng toàn văn trong Báo cáo tài chính công bố trên website của Công ty www.seagullshipping.com.vn và trên báo Thời báo kinh tế số ra ngày 15 tháng 04 năm 2016.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Toàn văn Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán đăng tại Thông tin cổ đông trong mục Báo cáo thường niên trên website của Công ty: www.seagullshipping.com.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 04 năm 2016

CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
Nguyễn Hữu Hoàn